

Bản án số: 115/2022/HS-ST
Ngày 16-12-2022

**NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Hiền,

Bà Bé Thị Chiều.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Duy Phong, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Mã Thị Hân, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 811/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Quan Thanh T; tên gọi khác: Không có.

Sinh ngày 15 tháng 5 năm 1986 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố 4, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Quan Văn A, sinh năm 1964 và bà Hoàng Thị B, sinh năm 1965; có chồng Nông Văn C, sinh năm 1984 và 02 con; Tiền án: Không có.

Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự: ngày 08/9/2021, bị Công an huyện B xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 12/7/2022 đến ngày 13/10/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

- **Người làm chứng:** Lý Thị M, sinh năm 1989, địa chỉ: Tổ 7, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi tiến hành điều tra vụ án “Trốn thuế” tại Công ty TNHH (Trách nhiệm hữu hạn) tư vấn và thiết kế xây dựng CDC và Công ty TNHH tư vấn đầu tư và xây dựng L do Lý Thị M làm kế toán, Cơ quan điều tra phát hiện hai Công ty trên đã mua hóa đơn Giá trị gia tăng (GTGT) mặt hàng xăng, dầu không với Công ty TNHH một thành viên TT (có trụ sở tại số 5, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng), Cơ quan điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã khởi tố vụ án, bị can và ra Lệnh bắt tạm giam Quan Thanh T về hành vi “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước”.

Ngày 12/7/2022, Cơ quan điều tra khám xét nơi làm việc của Quan Thanh T, tạm giữ một số vật chứng và nhiều giấy tờ, tài liệu có liên quan khác.

Ngày 03/8/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định trung cầu giám định số 98 để giám định thiệt hại về thuế đối với “hành vi sử dụng hóa đơn xăng, dầu không” để kê khai quyết toán thuế.

Tại Kết luận giám định ngày 29/11/2021 và ngày 18, 31/8/2022 Kết luận: “Số tiền thuế GTGT và số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tăng thêm qua giám định của Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng CDC là 142.116.481 đồng; Số tiền thuế GTGT và số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tăng thêm qua giám định của Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng L là 159.561.866 đồng”.

Mở rộng điều tra xác định được như sau: Công ty TNHH một thành viên TT thành lập từ năm 2013; có mã số doanh nghiệp là 4800864xxx; có số vốn điều lệ là 03 tỷ đồng; do Quan Thanh T là Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc; hoạt động kinh doanh bán lẻ xăng, dầu (có trụ sở tại số nhà 06, tổ dân phố 05, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng). Quá trình kinh doanh từ năm 2017 đến năm 2020, Lý Thị M là Kế toán Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng CDC do Nguyễn Văn H là Giám đốc và Công ty TNHH tư vấn đầu tư và xây dựng L do Lưu Văn Q làm Giám đốc. Để quyết toán hàng năm theo niên độ, kế toán M đã tìm mua hóa đơn xăng, dầu không (trên thực tế không có xăng, dầu bán ra như ghi trên hóa đơn) và chứng từ đưa vào kê khai chi phí hoạt động của hai Công ty để hưởng khấu trừ thuế (nhưng M không nói cho T biết mục đích của M), T nhất trí và không lấy tiền % của hóa đơn xăng, còn hóa đơn dầu M phải trả cho T 05% số tiền hàng ghi trên mỗi hóa đơn.

Từ năm 2017 đến năm 2020, Quan Thanh T đã xuất không 99 hóa đơn xăng, dầu cho Công ty CDC và Công ty L với tổng số tiền hàng trên hóa đơn là 2.344.780.433 đồng (gồm 51 hóa đơn dầu với tổng tiền hàng là 1.347.723.421 đồng, 48 hóa đơn xăng với tổng số tiền hàng là 997.057.012 đồng), gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước là 301.678.348 đồng, T thu lợi từ việc bán các hóa đơn dầu không cho Lý Thị M là 61.260.155 đồng. Quá trình điều tra, T đã tự nguyện nộp số tiền 65.000.000 đồng vào tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh Cao Bằng mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng để khắc phục hậu quả.

Đối với Lý Thị M, Nguyễn Văn H, Lưu Văn Q có hành vi “Trốn thuế” đã bị truy tố trong vụ án khác.

Tại phiên toà, bị cáo Quan Thanh T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, thừa nhận nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phản ánh đúng hành vi bị cáo thực hiện; Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh trên là đúng, không oan.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ban hành Cáo trạng số: 94/CT-VKSCB-P1 truy tố bị cáo Quan Thanh T về tội: “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước” theo điểm d, e khoản 2 Điều 203 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Quan Thanh T về tội: “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước” theo điểm d, e khoản 2 Điều 203 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Quan Thanh T về tội danh, điều luật đã viện dẫn tại quyết định truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 203; điểm b, s, t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Quan Thanh T từ 250.000.000đ đến 300.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.

Xác nhận ngày 09/12/2022 bị cáo đã nộp số tiền 150.000.000đ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng. Số tiền này sẽ được khấu trừ khi thi hành bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu phát mại 01 case máy tính (*đựng trong thùng cát tông niêm phong theo quy định*) để lấy tiền nộp ngân sách nhà nước. Xử hoàn trả cho bị cáo Quan Thanh T 01 điện thoại Sam Sung; 01 thùng tôn, 04 thùng cát tông được niêm phong theo quy định;

Truy thu đối với số tiền thu lợi bất chính là: 61.260.155 đồng. Xác nhận bị cáo đã nộp đủ số tiền để khắc phục hậu quả, bị cáo được hoàn lại số tiền 3.739.845 đồng do nộp vượt quá số tiền thu lợi bất chính. Đối với số tiền gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước là 301.678.348 đồng đã được các bị cáo bị truy tố trong vụ “trốn thuế” khắc phục hậu quả.

Về án phí: Buộc bị cáo Quan Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Quan Thanh T không trình bày lời bào chữa. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Quan Thanh T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung về quá trình thực hiện hành vi phạm tội; lời khai của người làm chứng; các Kết luận giám định thuế cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ kết luận:

Quan Thanh T là Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH một thành viên TT, theo Giấy phép kinh doanh thì hoạt động của công ty là kinh doanh bán lẻ xăng, dầu. Nhưng từ năm 2017 đến năm 2020, Quan Thanh T đã xuất khống 99 hóa đơn xăng, dầu cho Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng CDC và Công ty TNHH tư vấn đầu tư và xây dựng L. Tổng số tiền hàng hóa đơn là 2.344.780.433 đồng, gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước là 301.678.348 đồng, T đã thu lợi từ việc bán các hóa đơn là 61.260.155 đồng.

Hành vi của bị cáo Quan Thanh T đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “*Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước*” thuộc trường hợp “...*hóa đơn, chứng từ đã ghi nội dung từ 30 sổ trở lên*”, “*Gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước 100.000.000 đồng trở lên*;” quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 203 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp luật.

Hành vi mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Quan Thanh T đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ phạm tội là nhằm mục đích vụ lợi từ việc bán hóa đơn chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước. Do vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe riêng và phòng ngừa chung, phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ở địa phương.

Đối với Lý Thị M là người mua hóa đơn, Nguyễn Văn H là giám đốc Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng CDC, Lưu Văn Q là giám đốc Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng L có hành vi “Trốn thuế” đã bị truy tố trong vụ án khác.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Nhân thân*: Bị cáo có 01 tiền sự: ngày 08/9/2021, bị Công an huyện B xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

- *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo Quan Thanh T phải chịu tình tiết tăng nặng: “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã chủ động nộp tiền để khắc phục hậu quả. Ngoài ra bị cáo còn tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm đối với Công ty TN và Công ty ĐQ, hai doanh nghiệp trên hiện cơ quan điều tra đang làm rõ. Do đó, bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính:

Xét thấy mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, nên có căn cứ cần được chấp nhận. Trước khi xét xử, ngày 09/12/2022 bị cáo đã nộp vào Cục thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng số tiền là 150.000.000đ nên cần được khấu trừ khi thi hành án.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Quá trình điều tra vụ án Cơ quan điều tra không thu giữ được tiền, tài sản, không kê biên tài sản và phong tỏa tài khoản cá nhân do bị cáo không có tài sản riêng, bị cáo cũng không giữ chức vụ gì trong chính quyền, tổ chức đoàn thể nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền do bị cáo phạm tội mà có là 61.260.155 đồng cần được truy thu để nộp ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 65.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; bị cáo được hoàn trả lại tiền nộp vượt quá là 3.739.845 đồng, quá nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước là 301.678.348 đồng đã được các bị cáo bị truy tố trong vụ án “Trốn thuế” khắc phục hậu quả.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu phát mại 01 case máy tính là phương tiện phạm tội (*đụng trong thùng cát tông niêm phong theo quy định*) lấy tiền để nộp ngân sách nhà nước.

- Xử hoàn trả cho bị cáo Quan Thanh T 01 điện thoại Sam Sung; 01 thùng tôn, 04 thùng cát tông được niêm phong theo quy định do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng ngày 21/11/2022.

[8] Về án phí: Bị cáo Quan Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Quan Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước”.

Căn cứ các điểm d, e khoản 2 Điều 203; điểm b, s, t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Quan Thanh T 250.000.000đ (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Xác nhận ngày 09/12/2022 bị cáo đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng số tiền là 150.000.000đ (*một trăm năm mươi triệu đồng*). Số tiền này sẽ được khấu trừ khi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 61.260.155 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Quan Thanh T. Xác nhận bị cáo đã nộp lại số tiền 65.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Bị cáo được hoàn lại số tiền nộp vượt quá là 3.739.845 đồng, nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số tiền 65.000.000 đồng đã được chuyển đến tài khoản của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu phát mại 01 case máy tính (*đựng trong thùng cát tông niêm phong theo quy định*) lấy tiền để nộp ngân sách nhà nước.

- Xử hoàn trả cho bị cáo Quan Thanh T 01 điện thoại Sam Sung; 01 thùng tôn, 04 thùng cát tông được niêm phong theo quy định.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2022.

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Quan Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Quan Thanh T có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan điều tra;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THADS tỉnh CB;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhu